

QUY ĐỊNH

Nội dung và mức chi hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh An Giang đến năm 2025

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy định này quy định nội dung và mức chi hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh An Giang đến năm 2025 (gọi tắt là Quy định).

2. Đối tượng áp dụng:

Tổ chức, cá nhân tham gia quản lý, thực hiện các hoạt động theo quy định tại mục II Điều 1 Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025”.

Điều 2. Nguồn kinh phí và thời gian thực hiện

1. Kinh phí thực hiện:

Nguồn ngân sách chi sự nghiệp khoa học và công nghệ thuộc ngân sách địa phương; nguồn Quỹ đầu tư và phát triển, nguồn Quỹ khoa học và công nghệ của doanh nghiệp và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Thời gian thực hiện: Từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025.

Điều 3. Nội dung và mức chi tổ chức sự kiện ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

Chi phí tổ chức sự kiện:

Chi thuê địa điểm, chi thông tin tuyên truyền, chi phí hoạt động chung (bao gồm trang trí tổng thể, lễ khai mạc, bế mạc, in ấn tài liệu, và các chi phí khác):

Thực hiện theo các quy định hiện hành về chế độ và định mức chi tiêu ngân sách nhà nước.

Thanh toán theo hợp đồng và thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả.

Hỗ trợ kinh phí cho các đơn vị tham gia sự kiện:

Mức hỗ trợ tối đa là 7.000.000 đồng cho mỗi đơn vị tham gia.

Bao gồm các khoản chi phí như thuê mặt bằng (điện, nước, vệ sinh, an ninh, bảo vệ), chi phí vận chuyển trang thiết bị, thiết kế, dàn dựng gian hàng, và truyền thông cho sự kiện.

Chi phí cho đoàn và khách mời quốc tế:

Chi phí tổ chức **hội nghị, hội thảo trong nước và quốc tế** theo chương trình, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, thực hiện theo quy định hiện hành.

Tổ chức cuộc thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo:

Kế hoạch tổ chức và quy chế xét tặng giải thưởng:

Tuân thủ quy định tại Nghị định số 78/2014/NĐ-CP của Chính phủ về các Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước, và các giải thưởng khoa học công nghệ khác.

Nội dung và mức chi:

Không quá 70% mức chi áp dụng đối với cuộc thi sáng tạo kỹ thuật do tỉnh tổ chức (theo Thông tư số 27/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính).

Tiền thưởng từ ngân sách nhà nước:

Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 78/2014/NĐ-CP của Chính phủ về tổ chức giải thưởng.

Tiền thưởng từ các nguồn khác:

Nếu huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác (không phải ngân sách nhà nước), nội dung, mức chi, và thời hạn tổ chức thực hiện theo quy chế của các tổ chức, cá nhân tài trợ, sau khi được cơ quan có thẩm quyền đồng ý.

Điều 4. Nội dung và mức chi phát triển hoạt động đào tạo, nâng cao năng lực và dịch vụ cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

1. Hỗ trợ kinh phí mua bản quyền chương trình đào tạo và huấn luyện khởi nghiệp:

- **Mục đích:** Mua bản quyền các chương trình đào tạo, huấn luyện khởi nghiệp, chuyển giao và phổ biến giáo trình khởi nghiệp đã được thử nghiệm thành công trong nước và quốc tế.
- **Phạm vi:** Hỗ trợ cho các cơ sở giáo dục, cơ sở ươm tạo và tổ chức thúc đẩy kinh doanh.
- **Chi phí:** Thực hiện theo quy định hiện hành về chế độ, định mức chi tiêu ngân sách nhà nước, thanh toán theo hợp đồng và thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- **Mức hỗ trợ:**
 - **Đối với đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên:** Ngân sách nhà nước hỗ trợ 100% kinh phí.
 - **Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên:** Ngân sách nhà nước hỗ trợ tối đa 50% tổng dự toán kinh phí.
 - **Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập và doanh nghiệp:** Ngân sách nhà nước hỗ trợ tối đa 30% tổng dự toán kinh phí.

2. Hỗ trợ kinh phí thuê chuyên gia trong nước và quốc tế:

- **Mục đích:** Triển khai các khóa đào tạo khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, đào tạo huấn luyện viên khởi nghiệp và nhà đầu tư khởi nghiệp.
- **Chuyên gia trong nước:**
 - Yêu cầu về trình độ và năng lực của chuyên gia theo quy định Bộ Khoa học và Công nghệ.
 - Đơn vị tổ chức đào tạo phải thương thảo mức tiền thuê chuyên gia và trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.
 - **Mức chi:**
 - Tối đa 10.000.000 đồng/chuyên gia/khóa đào tạo.

- **Khóa đào tạo chuyên sâu (30 ngày trở lên):** Mức chi tối đa 28.000.000 đồng/chuyên gia/khóa đào tạo.
- **Chuyên gia nước ngoài:**
 - Đơn vị tổ chức đào tạo phải thương thảo mức tiền thuê chuyên gia và trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.
 - **Mức chi:** Mức chi trả cho chuyên gia nước ngoài được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt sau khi đã thỏa thuận với chuyên gia.
 - **Hạn mức:** Tổng dự toán kinh phí cho thuê chuyên gia nước ngoài tối đa 30% tổng dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ.

Điều 5. Nội dung và mức chi để phát triển cơ sở vật chất - kỹ thuật phục vụ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

1. **Hỗ trợ nâng cấp cơ sở vật chất kỹ thuật:**
 - **Mục đích:** Hỗ trợ nâng cấp cơ sở vật chất kỹ thuật cho các cơ sở ươm tạo, tổ chức thúc đẩy kinh doanh và tổ chức cung cấp thiết bị dùng chung cho các nhóm khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo.
 - **Điều kiện:** Đối tượng được hỗ trợ phải đáp ứng các điều kiện của Bộ Khoa học và Công nghệ về cơ sở ươm tạo, tổ chức thúc đẩy kinh doanh, tổ chức cung cấp thiết bị dùng chung cho các nhóm khởi nghiệp, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.
 - **Yêu cầu:** Đơn vị phải lập và quản lý dự án nâng cấp cơ sở vật chất kỹ thuật theo quy định của các văn bản pháp lý hiện hành.
 - **Mức hỗ trợ:** Tổng dự toán kinh phí hỗ trợ không vượt quá 20% tổng mức kinh phí thực hiện của dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
2. **Hỗ trợ kinh phí đối với nhiệm vụ tư vấn thành lập cơ sở ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ:**
 - **Mức hỗ trợ:** Tối đa 56.000.000 đồng/nhiệm vụ/doanh nghiệp.
 - **Hoạt động tư vấn:** Các hoạt động tư vấn thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Điều 6. Nội dung và mức chi đối với hoạt động truyền thông về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

1. **Hỗ trợ xây dựng chương trình truyền thông:**
 - **Mục đích:** Hỗ trợ tối đa 30% kinh phí xây dựng chương trình truyền thông về hoạt động khởi nghiệp, hỗ trợ khởi nghiệp, hỗ trợ đầu tư cho khởi nghiệp và phổ biến tuyên truyền các điển hình khởi nghiệp thành công của tỉnh.
 - **Điều kiện:** Chương trình truyền thông phải được phê duyệt theo nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
2. **Dự toán kinh phí:**
 - **Quy định:** Dự toán kinh phí cho các hoạt động truyền thông và phổ biến tuyên truyền phải được lập theo các quy định tại khoản 2 Điều 8 Thông tư số 45/TT-BTC ngày 19 tháng 7 năm 2019 và các quy định hiện hành.
3. **Phê duyệt dự toán:**
 - **Quyết định:** Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ căn cứ vào các quy định tại khoản 1 và 2 Điều này để phê duyệt dự toán, đảm bảo chính sách, chế độ, tiết kiệm, hiệu quả, và phù hợp với các quy định pháp luật về đấu thầu, đặt hàng và giao nhiệm vụ.

Điều 7. Nội dung và mức chi đối với hoạt động kết nối mạng lưới khởi nghiệp

1. **Hỗ trợ kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo:**
 - **Mục đích:** Tổ chức hội nghị, hội thảo để kết nối các mạng lưới khởi nghiệp, hỗ trợ khởi nghiệp, đầu tư mạo hiểm trong và ngoài tỉnh.
 - **Quy định:**
 - **Cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập (ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên):** Ngân sách nhà nước hỗ trợ 100% kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo theo kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
 - **Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên:** Ngân sách nhà nước hỗ trợ tối đa 50% tổng dự toán kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo.

- **Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập, doanh nghiệp:** Ngân sách nhà nước hỗ trợ tối đa 30% kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo.
- 2. **Hỗ trợ kinh phí thuê chuyên gia kết nối các mạng lưới khởi nghiệp:**
 - **Yêu cầu chuyên gia:** Trình độ, năng lực chuyên gia thực hiện theo quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ.
 - **Chi phí thuê chuyên gia:**
 - **Chuyên gia trong nước:** Mức chi thuê chuyên gia tối đa 7.000.000 đồng/chuyên gia/chương trình. Đơn vị tổ chức phải thương thảo mức tiền thuê chuyên gia, thuyết minh kết quả và tiêu chí đánh giá đề trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.
 - **Chuyên gia nước ngoài:** Đơn vị tổ chức phải thương thảo mức tiền thuê chuyên gia, thuyết minh kết quả và tiêu chí đánh giá đề trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt số lượng và mức kinh phí thuê chuyên gia.

Điều 8. Nội dung và mức chi hỗ trợ đối với doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

1. **Hỗ trợ một phần kinh phí** cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, bao gồm:
 - Trả tiền công lao động trực tiếp.
 - Sử dụng các dịch vụ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.
 - Sử dụng không gian số và dịch vụ hỗ trợ trực tuyến.
 - Kinh phí sản xuất thử nghiệm, làm sản phẩm mẫu, hoàn thiện công nghệ.
 - Tham gia các khóa huấn luyện tập trung ngắn hạn ở nước ngoài.
2. **Nội dung và mức hỗ trợ cụ thể:**
 - **Hỗ trợ kinh phí cho doanh nghiệp trả tiền công lao động trực tiếp:**
 - Nhiệm vụ hỗ trợ được xây dựng dưới hình thức nhiệm vụ khoa học và công nghệ (ưu tiên dạng dự án).
 - Dự toán kinh phí thực hiện theo chế độ và định mức chi tiêu ngân sách nhà nước.
 - **Thời gian hỗ trợ:** Tối đa 1 năm/doanh nghiệp.
 - **Số lượng doanh nghiệp hỗ trợ:** Tối đa 10 doanh nghiệp/năm.
 - **Hỗ trợ kinh phí sử dụng dịch vụ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo:**
 - Bao gồm các dịch vụ như đào tạo, huấn luyện khởi nghiệp, marketing, quảng bá sản phẩm, khai thác thông tin công nghệ, sáng chế, tài chính, đánh giá, tư vấn pháp lý, sở hữu trí tuệ, đầu tư, thương mại hóa kết quả nghiên cứu, v.v.
 - **Mức hỗ trợ tối đa:** 56.000.000 đồng/doanh nghiệp.
 - **Hỗ trợ kinh phí cung cấp không gian số và dịch vụ hỗ trợ trực tuyến:**
 - Hỗ trợ tối đa 30% kinh phí.
 - Bao gồm kinh phí sản xuất thử nghiệm, làm sản phẩm mẫu, hoàn thiện công nghệ cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.
 - **Số lượng doanh nghiệp hỗ trợ:** Tối đa 10 doanh nghiệp/năm.
 - Dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo quy định hiện hành về chế độ chi tiêu ngân sách nhà nước.

Điều 9 quy định về nội dung và mức chi phục vụ công tác quản lý, hoạt động chung của Quy định:

- Các nội dung và mức chi được áp dụng theo **Điều 11 Thông tư số 45/2019/TT-BTC ngày 19 tháng 7 năm 2019**.